**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 8 - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP Nhà trẻ D1**

**Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày *05/08/2024* đến ngày 30/08/2024)  
Tên giáo viên: Hải Hà – Kiều Linh -Nguyễn Lệ - Xư Xư**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian/hoạt động** | | **Tuần 1**  ***Từ 05/08- 09/08***  ***Hải Hà*** | **Tuần 2**  ***Từ 12/08 - 16/08***  **Kiều Linh** | **Tuần 3**  ***Từ 19/8 - 23/08***  ***Nguyễn Lệ*** | **Tuần 4**  ***Từ 26/08 -30/08***  **Xư Xư** | **Mục tiêu thực hiện** |
| **Đón trẻ** | | \* Đón trẻ: \* Cô đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình tình của trẻ.  - Tạo nhiều nhóm chơi với đồ chơi hấp dẫn, giới thiệu đồ chơi mới thu hút trẻ: Xếp hình, ghép tranh, chơi búp bê, xâu vòng, lồng hộp nhựa  - Cô nhẹ nhàng, gần gũi, ân cần đón trẻ. Cô nhắc nhở các con chào cô và chào phụ huynh lễ phép  \* Trò chuyện: - Trò chuyện về tên , sở thích, tính cách…  - Trò chuyện về 1 số kĩ năng, thói quen , hành vi lễ giáo của trẻ | | | |  |
| **Thể dục sáng** | | - Địa điểm tập: Trong lớp, trẻ tập theo nhạc bài: Đu quay, Tập thể dục sáng, Ồ sao bế không lắc  - Các động tác:  + Hô hấp: Thổi bóng, gà gáy  + Tay: Đưa tay lên tai, lắc lư đầu:Trẻ đưa tay khum trước miệng, nghiêng phải – trái; Tay làm động tác vỗ cánh ngang hông  + Lưng bụng: Cúi người về phía trước; Quay người sang 2 bên; Đưa tay xuống hông, lắc lư hông; Đưa tay xuống đầu gối, lắc lư chân  + Chân: Dậm chân tại chỗ, co duỗi chân, đưa tay lên cao, xoay trân tại chỗ, bước đều chân 1-2  + Bật: Bật chụm tách chân sang hai bên, bật chụm tách chân lên xuống | | | |  |
| **Chơi - tập có chủ định** | **Thứ 2** | Dạy trẻ kĩ năng chào hỏi lễ phép | Dạy trẻ kĩ năng cất dép, cất ba lô vào đúng ngăn tủ | Dạy trẻ kĩ năng xếp hàng tập thể dục | Dạy trẻ kĩ năng cầm cốc uống nước |  |
| **Thứ**  **3** | **NBTN**  Trẻ giới thiệu về tên và sở thích của bản thân | **NBPB** Nhận biết hình tròn | **NBTN**  Trẻ giới thiệu về bố mẹ mình | **NBPB**  Nhận biết hình vuông |
| **Thứ**  **4** | **Tạo hình**  Dạy trẻ tư thế ngồi học ngay ngắn | **Tạo hình**  Dạy trẻ kĩ năng cầm bút đúng cách | **Tạo hình**  Dạy trẻ kĩ năng di màu | **Tạo hình**  Tô màu hình tròn |
| **Thứ 5** | **Văn học**  Thơ: Bạn mới | **Văn học**  Truyện : Bé Mai đi nhà trẻ | **Văn học**  Thơ : Giờ ăn | **Văn học**  Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu |
|  | **Thứ 6** | Dạy trẻ kĩ năng rửa tay | Dạy trẻ kĩ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định | Dạy trẻ kĩ năng lau mặt | Dạy trẻ kĩ năng bê ghế về chỗ ngồi |
| **Hoạt động ngoài trời** | | \* TUẦN 1:  - Quan sát thời tiết trong ngày, đi dạo trong sân trường, quan sát cầu trượt , quan sát cây hoa hồng, quan sát cây xoài  -TCVĐ: Dung dăng dung dẻ, gieo hạt, bắt bướm, Lộn cầu vồng, Bóng tròn to  -Chơi tự do: Chơi với các đồ chơi mang theo và đồ chơi ngoài trời  \* TUẦN 2  - Quan sát: Bầu trời, Cây khế, Xích đu , Cây xoài, Cây mít  -TCVĐ: Mèo đuổi chuột, Cáo và thỏ, Nhảy lò cò, Bóng tròn to, Gieo hạt  -Chơi tự do: Chơi các đồ chơi ngoài sân trường, bóng, phấn, vòng...  \* TUẦN 3  - Quan sát khu vui chơi của trường, quan sát cây bằng lăng, quan sát góc thiên nhiên ,quan sát góc âm nhạc của trường  -TCVĐ: Gieo hạt, lộn cầu vồng, bắt bướm, bong bóng xà phòng, Trời nắng trời mưa  -Chơi tự do : Chơi với đồ chơi mang theo và đồ chơi ngoài trời  \* TUẦN 4  - Quan sát sân trường, quan sát cây bằng lăng, quan sát góc thiên nhiên ,quan sát góc âm nhạc của trường  -TCVĐ: Hái quả, trời mưa, lộn cầu vồng, bóng tròn to, bong bóng xà phòng  -Chơi tự do : Chơi với đồ chơi ngoài trời và đồ chơi mang theo | | | |  |
| **Chơi tập ở các góc** | | 1. Góc thực hành cuộc sống:  + Đóng mở khuy áo  + Xúc hạt  + Quét và hót rác  + Gắp quả bông  + Rót nước  + Cho tăm vào hộp  2. Góc vận động:  + Ôn các vận động đã học  + Chơi lăn bóng  + Đi bước vào các vòng tròn  + Bật vào vòng  + Ném bóng vào rổ  + Đá bóng vào gôn  3. Góc HĐVĐV: Trọng tâm  + Xếp chồng (xếp nhà)  + Xếp cạnh (xếp đường đi)  + Xếp theo ý thích  + Xâu vòng màu đỏ, xâu vòng màu vàng  + Lắp ghép  + Xếp lồng hộp  + Xếp lồng tháp...  4. Góc chơi bế em:  + Chơi với búp bê: Cho em ăn, xúc sữa cho em uống, ru bé ngủ, hát cho bé nghe  + Mặc quần áo cho em bé  + Chơi với đồ chơi nấu ăn.  5. Góc chơi với hình và màu:  + Dạy trẻ kĩ năng di màu  + Tô màu củ cà rốt, quả bóng  + Tô màu cây bắp cải, bắp ngô  + Chơi với đất nặn (bóp đất, nhào đất xoay tròn, ấn dẹt..)  + Xếp màu và hình vào đúng vị trí, ghép tranh  6. Góc văn học:  + Xem hình ảnh tranh truyện, các bài thơ, truyện thơ.  + Xem sách, xem tranh ảnh về mùa hè  + Chơi với các con rối (chuẩn bị các con rối; dạy trẻ kỹ năng cầm các con rối).  + Kể truyện theo ý thích.  + Chơi với các con thú bông | | | |  |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | - Rèn trẻ biết ngồi ăn ngoan, khi ăn không nói chuyện, biết nhặt cơm vãi vào đĩa; ăn xong biết tự cất bát đúng nơi quy định.  - Tập cho trẻ biết tự đi vệ sinh dung nơi quy định.  - Khi ngủ trẻ biết tự đi lấy gối, cất gối đúng nơi quy định | | | |  |
| **Chơi - tập buổi chiều** | | \* TUẦN 1  - Ôn rèn trẻ kĩ năng chào hỏi lễ phép  - Ôn NBTN: Trẻ giới thiệu về tên và sở thích của bản thân  - Ôn: Dạy trẻ tư thế ngồi học ngay ngắn  - Ôn thơ: Bạn mới  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng rửa tay  \* TUẦN 2  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng cất dép, cất ba lô vào đúng ngăn tủ  - Ôn:NBPB Nhận biết hình tròn  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng cầm bút đúng cách  - Ôn truyện: Bé Mai đi nhà trẻ  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định  \*TUẦN 3  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng xếp hàng tập thể dục  - Ôn NBTN**:** Trẻ giới thiệu về bố mẹ mình  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng di màu  - Ôn thơ: Giờ ăn  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định  \*TUẦN 4  - Ôn Dạy trẻ kĩ năng cầm cốc uống nước  - Ôn NBPB**:** Nhận biết hình vuông  - Ôn Tô màu hình tròn  - Ôn truyện: Cả nhà ăn dưa hấu  - Ôn: Dạy trẻ kĩ năng bê ghế về chỗ ngồi | | | |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Đánh giá kết quả thực hiện** | ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................................... |
| **Đánh giá của BGH** | ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  .....................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................................  ..................................................................................................................................................................................... |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Rèn nề nếp**  **Dạy trẻ chào hỏi lễ phép** | **1. Kiến thức**:  - Trẻ biết cách chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn, bạn bè  **2. Kỹ năng:**  - Biết sử dụng từ ngữ đơn giản phù hợp với tình huống khi giao tiếp với mọi người - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ yêu quý lễ phép với ông bà, bố mẹ và người lớn tuổi. | **1. Chuẩn bị của cô**  **-** Giáo án  - Nhạc bài hát:Lời chào buổi sáng  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1. Ổn đinh tổ chức:**  Hát “ Lời chào buổi sáng” nhé.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \**Dạy trẻ chào hỏi người lớn*  *-*Khi gặp cô giáo ông bà bố mẹ các con chào thế nào? Cô làm mẫu  - Khi các con gặp cô giáo, bố mẹ và người lớn các con vòng tay lại, chào to và đầu hơi cúi.Cô làm mẫu: Cháu chào cô! Cháu chào bác!  Con chào bố!  Con chào mẹ!  Gọi 2,3 bạn lên làm mẫu, cô gọi trẻ lên chào  -Khi gặp các bạn các con có chào không? Chào thế nào?  Làm mẫu 2 cô, gọi 2 đôi bạn lên làm mẫu  Giáo dục: Hôm nay cô thấy lớp mình rất ngoan đã biết chào hỏi lễ phép, to rõ ràng các con nhớ khi gặp người lớn các con phải biết chào hỏi lịch sự lễ phép với bạn bè phải hoàn nhã yêu thương các con nhớ chưa nào?  ***3. Kết thúc***  Chuyển hoạt động |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| NBTN: Trẻ giới thiệu về bản thân | **1. Kiến thức**:  Trẻ biết giới thiệu tên mình  2**. Kỹ năng:**  Trẻ biết nói to rõ ràng  **3.Thái độ:**  Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | - Đồ dùng của cô Tranh truyện, video  - Đồ dùng của trẻ: Ghế ngồi xếp thành hình chữ u | 1**.Ổn định tổ chức:**  Cô cùng trẻ chơi trò chơi “giấu tay”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **-**  Trước tiên cô tự giới thiệu vê họ tên, giới tính, sở thích của cô cho trẻ bắt chước nói theo.  - Cô cho trẻ giới thiệu về tên, giới tính, sở thích của mình cho các bạn trong lớp làm quen.  - Những trẻ còn nhút nhát cô gợi ý để trẻ giới thiệu:  + Con tên gì?  + Con là bạn trai hay bạn gái?  + Con học lớp nào?  + Con bao nhiêu tuổi?  + Con thích chơi trò chơi gì?  + Thích ăn món ăn gì? Thích học gì nhất?  - Giáo dục trẻ biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ các bạn.  \*Trò chơi:“Làm theo hiệu lệnh”.  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi .Cô nói bạn trai đâu thì tất cả các bạn trai đứng dậy và ngược lại các bạn gái.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Cô động viên khuyễn khích trẻ chơi  **3. Kết thúc:**  - Cô động viên khen ngợi trẻ  **-** Cho trẻ đọc thơ «Bạn mới» chuyển sang hoạt động khác. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Dạy trẻ tư thế ngồi học ngay ngắn | **1. Kiến thức**:  Trẻ biết ngồi vào ghế theo yêu cầu của cô  Trẻ biết trả lời khi cô hỏi  **2. Kỹ năng:**  Trẻ ngồi ngăn ngắn  Trẻ trả lời đủ câu  **3.Thái độ:**  Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | **1. Chuẩn bị của cô :**  - PP bài giảng  - Nhạc bài hát “ Lời chào buổi sáng “  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi xếp | **1.Ổn định tổ chức:**  Cô cùng trẻ chơi trò chơi :Ngón tay nhúc nhích  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  *-* Cô cho trẻ quan sát cái ghế và hỏi  - Đây là cái gì?  - Cái ghế này dùng để làm gì?  - Vậy các con sẽ ngồi ghế như thế nào?  - Cô cho trẻ quan sát bạn nhỏ ngồi ghế ngay ngắn  - Cô cho trẻ quan sát tranh bạn nhỏ ngồi cho chân lên ghế  - Các con thấy bạn nhỏ nào ngồi đẹp và ngay ngắn, cô cho trẻ lên chỉ vào tranh  - Cô hướng dẫn trẻ tư thế ngồi ghế ngay ngắn  - Cô cùng trẻ thực hiện thao tác ngồi ghế ngay ngắn, đúng tư thế  - Giáo dục trẻ ngồi ngay ngắn, ngồi đẹp không cho chân lên ghế, không quay ngang, quay dọc.  **3. Kết thúc**  - Cô cùng trẻ hát bài Lời chào buổi sáng |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC** Thơ Bạn mới | **1. Kiến thức:**  - Trẻ biết được tên bài thơ, tên tác giả bài thơ  - Hiểu được nội dung bài thơ  **2. Kĩ năng**  - Trẻ nói được cùng cô từ 4 - 5 từ.  - Trẻ có kĩ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, đủ ý.  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết yêu quý động vật  - Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học | **1.Chuẩn bị của cô :**  - PP bài thơ : Bạn mới  - Nhạc bài hát: “Trường chúng cháu là trường Mầm Non”  **2.Chuẩn bị của trẻ :**  - Ghế ngồi | **1.Ổn định tổ chức**  **-**Cô cùng trẻ hát bài hat “Trường chúng cháu là trường Mầm Non”  - Đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài hát  **2.Phương pháp,hình thức tổ chức :**  **\* Cô đọc thơ 2 lần:**   - Lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm có PP  + Cô vừa đọc bài thơ gì?  + Bài thơ nhắc đến ai ?  - Lần 2: Cô đọc trích dẫn và đàm thoại về nội dung bài thơ  - Cô vừa đọc bài thơ gì ?  - Bạn mới đến trường như thế nào ?  + Cô trích : ”Bạn mới đến trường.....nhút nhát”   Giảng giải: Bạn mới đến trường còn nhút nhát lo sợ khi phải xa bố mẹ và người thân...  - Em đã làm gì để giúp bạn ?   Giảng giải : Em dạy bạn hát, dỗ bạn cùng chơi vui vẻ  + Cô trích : ”Em dạy...bạn cùng chơi”  - Cô giáo làm gì khi thấy em chơi vui với bạn?  Giảng giải : Cô cười và cô khen đoàn kết  + Cô trích :  ”Cô thấy.....khen đoàn kết”  Cô nói về nội dung bài thơ :Bạn mới đến trường lần đầu xa bố mẹ nên còn lo sợ và nhút nhát, em đã dạy bạn hát và chơi vui vẻ với bạn nên cô giáo khen  **\* Dạy trẻ đọc thơ:**  - Cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần.  - Tổ - nhóm – cá nhân đọc.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cuối cùng cô cho cả lớp cùng đọc lại bài thơ một lần.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Dạy trẻ kĩ năng rửa tay | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt và biết tự lau tay khô..  **2. Kỹ năng**  - Cô rửa tay, rửa mặt cho trẻ đúng thao tác  **3.Giáo dục**:  - Giáo dục trẻ ý thức rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi xong | **1.Chuẩn bị của cô :** - 1 xô nhựa, 2 chậu. - 1 khăn lau tay khô. **2. Chuẩn bị của trẻ :**  - Ghế ngồi | **1. Ổn đinh tổ chức:**  - Cho trẻ hát bài: “Dấu tay” - Cô hỏi: Trước khi ăn các con phải làm gì? À đúng rồi, trước khi ăn các con phải được rửa tay sạch sẽ và rửa mặt để phòng chống bệnh đau mắt nhé  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**   - Cô rửa tay bằng xà phòng trước khi rửa cho trẻ. - Cô cho từng nhóm trẻ ra xếp thành hàng, sau đó mời lần lượt từng trẻ vào rửa tay. - Cô sắn tay áo cho trẻ và rửa: Cho trẻ đứng vào lòng cô, cô rửa cho trẻ tay trái trước, rửa dưới vòi nước, rửa từ cổ tay đến lưng bàn tay, các kẽ ngón tay và đầu ngón tay lật ngửa bàn tay trẻ, cô rửa lòng bàn tay và kẽ ngón tay (cô để tay trẻ xuôi dưới vòi nước chảy). Sau khi rửa xong cô vuốt nước và tay trái cô đỡ tay trái của trẻ. Thực hiện rửa tay phải cho trẻ, thao tác rửa như tay trái. Rửa xong cô nhắc trẻ tự lấy khăn khô lau tay. - Cô lần lượt rửa cho từng trẻ, cho đến hết số trẻ ở lớp theo đúng thao tác vệ sinh, vừa rửa vừa trò chuyện với trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Khi trẻ rửa xong cô cất dọn đồ dùng vệ sinh |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Dạy trẻ kĩ năng cất dép, cất ba lô vào đúng ngăn tủ | - Phát triển  **1. Kiến thức**:  Trẻ biết cất dép cất balo theo yêu cầu của cô  Trẻ biết trả lời khi cô hỏi  **2. Kỹ năng:**  Trẻ cất ngăn ngắn  Trẻ trả lời đủ câu  **3.Thái độ:**  Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | **1.Chuẩn bị của cô:**  - PP hình ảnh trẻ cất dép,cất balo đúng vào ngăn tủ.  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | ***1.Ổn định tổ chức:***  ***-*** Cô cùng trẻ chơi trò chơi :Ngón tay nhúc nhích  - Đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài hát  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức :**  - Cô đưa PP hình ảnh trẻ cất dép ,cất balo cho trẻ quan sát  - Cô tạo tình huống bạn ra cất dép cất balo  - Cô hỏi trẻ và yêu cầu trẻ trả lời đủ câu  Cô dạy trẻ biết kí hiệu tủ , nhận biết đò dùng của mình  - Cô cho trẻ lấy đồ dùng và cất vào ngăn, chú ý trẻ chưa biết cất còn chậm  ***3. Kết thúc***  - Cô cùng trẻ hát bài Trường chúng cháu là trường mầm non |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBPB** Nhận biết hình tròn | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết gọi đúng tên hình tròn  - Trẻ biết đặc điểm của hình tròn: Cạnh của hình tròn là đường cong tròn khép kín, có 2 mặt phẳng, lăn được.  **2. Kỹ năng**  - Trẻ có kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.  **3. Thái độ**  - Trẻ hăng hái tham gia vào hoạt động. | **1.Đồ dùng của cô:**  - 1 hình tròn mầu đỏ  - Nhạc các bài hát theo chủ đề.  **2. Đồ dùng của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1. Ổn định tổ chức**   Trẻ chơi trò chơi “Bé đi đường” dưới nền nhạc bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”, thực hiện theo đèn tín hiệu giao thông.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\* Nhận biết hình tròn**  - Trong rổ đồ dùng của chúng mình có gì?  - Cho trẻ lấy hình tròn và gọi tên.  - Đây là hình gì? Cho tập thể, cá nhân trẻ gọi tên  - Quan sát thật kỹ và có nhận xét gì về hình tròn:  + Hình tròn có mầu gì?  (Cho tập thể cá nhân trẻ phát âm “Hình tròn mầu đỏ”)  + Hai mặt của hình tròn như thế nào?  + Cạnh của hình tròn như thế nào? (Cho sờ theo cạnh của hình tròn)  - Hình tròn có lăn được không? Vì sao? Cho trẻ lăn hình  - Chỉ ra những đồ dùng quanh lớp có dạng hình tròn  ***\* Trò chơi: Chọn hình theo yêu cầu***  - Cô giới thiệu trò chơi,  + Luật chơi: Chọn hình đúng yêu cầu của cô giáo  **3. Kết thúc**: Cô nhận xét tuyên dương trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Dạy trẻ kĩ năng cầm bút đúng cách | **1. Kiến thức :**  - Trẻ biết phân biệt tay cầm bút là tay cầm thìa  **2. Kĩ năng :**  - Trẻ biết cầm bút đúng cách  **3. Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia tiết học | **1.Chuẩn bị của cô:**  - Ghế của cô  -Bài mẫu ,bút màu  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  - Mỗi trẻ một bài 1 bút màu | **1. Ổn định tổ chức**  - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  \* Dạy trẻ cách cầm bút  - Cô cho trẻ xem video hình ảnh các bạn đang cầm bút di màu  - Cô hướng dẫn trẻ lấy bút và cầm bút  - Cô cầm bút bằng tay phải là tay các con cầm thìa, cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay  - Cô lần lượt cho từng trẻ cầm bút lên, di màu trên không  - Cô cho cả lớp phát âm to, và giơ tay cầm bút cô quan sát sửa sai cho trẻ  **3. Kết thúc**  - Nhận xét chuyển hoạt động |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  - Truyện : Bé Mai đi nhà trẻ | 1.**Kiến thức**  Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, biết được nội dung câu truyện.  **2. Kỹ năng**  - Rèn kỹ năng lắng nghe và cung cấp vốn từ cho trẻ.  **3. Giáo dục**  Giáo dục trẻ ngoan, lễ phép với người lớn | **1.Chuẩn bị của cô:**  - Nhạc bài hát: Hoa bé ngoan.  - Truyện hoạt hình :Bé Mai đi nhà trẻ.  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1. Ổn định tổ chức:**   **-** Cô cho trẻ hát bài hát “Hoa bé ngoan”.  - Bài hát nói về ai? Bạn nhỏ trong bài hát đã biết làm gì?  Cô còn biết 1 câu chuyện nói về 1 bạn nhỏ rất là ngoan, đó là câu chuyện: Bé mai ở nhà.St Vũ Hồng Tâm. Chúng mình lắng nghe cô kể câu chuyện này nhé.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\* Cô kể truyện: ( 2 lần)**  + Lần 1: Cô kể truyện kết hợp PPT   Cô vừa kể cho các con nghe truyện gì?  - Trong truyện có những ai?  + Lần 2: Cô kể trích dẫn và đàm thoại về nội dung câu chuyện :  + Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?  + Trong truyện có những ai? Buổi sáng khi thức dậy bé Mai làm gì?  + Khi có bác đến chơi bé Mai đã nói gì?  + Lúc mẹ bị ốm bé Mai biết chăm sóc mẹ không ?  + Các con thấy bé Mai thế nào?   \* Giáo dục trẻ: Qua câu truyện này các con phải lễ phép với người lớn, ngoan, biết vâng lời mọi người trong gia đình…  Lần 3: Cô cho trẻ xem vi deo hoạt hình về câu chuyện.  **3. Kết thúc:**  **-** Cô nhận xét khen trẻ và chuyển hoạt động. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Dạy trẻ kĩ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định | **Kiến thức** 1.**Kiến thức**  - Trẻ biết nơi đi vệ sih, đúng quy định  **2.Kỹ năng**:  - Rèn kĩ năng quan sát, chú ý  3**.Thái độ**:  - Trẻ hứng thú tham gia cùng các bạn | **1.Chuẩn bị của cô:**  **- PP** m ột số hình ảnh giáo dục đi vệ sinh  - Các loại dụng cụ âm nhạc trông, xắc xô”  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1.Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời sáng, trời tối”  - Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề  **2. phương pháp tiến hành**  \* Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định:  - Cô đưa PP hình ảnh trẻ đi vệ sinh cho trẻ quan sát  - Các con nhìn xem cô có bức tranh gì?  - Bạn nhỏ trong bức tranh đang làm gì?  - Bạn nhỏ đã đi vệ sinh đúng nơi quy định chưa?  - Chúng mình đi vệ sinh vào đâu nhỉ?  - Khi đi vệ sinh các con có được xô đẩy nhau không?  - Sau khi đi vệ sinh các con phải làm gì?  GD Trẻ: Khi các con đi vệ sinh các con nhớ đi đúng phòng của bạn trai và của bạn gái, không được chen lấn, xô đẩy và nhớ sau khi đi vệ sinh các con phải rửa tay các con đã rõ chưa nhỉ?  \***Củng cố:** cho trẻ xem video các bạn nhỏ đi vệ sinh đúng nơi quy định.  **3. Kết thúc**: Cô nhận xét, khen trẻ, chuyển hoạt động |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Dạy trẻ kĩ năng xếp hàng tập thể dục | **1. Kiến thức:**  - Trẻ biết xếp hàng thẳng  **2. Kĩ năng:**  - Rèn phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, xử lí linh hoạt các tình huống hàng ngày.  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ cách cư sử văn hóa, hành vi văn minh cho trẻ. | **1.Chuẩn bị của cô:**  **-** PP hình ảnh trẻ xếp hang tập thể dục  - Nhạc bài “Đoàn tàu nhỏ xíu”  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  **- Ghế ngồi** | **1.Ổn đinh tổ chức**  - Vừa đi vừa hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu  - Đàm thoại về bài hát và giới thiệu vào nội dug bài học  **2. Phương pháp và hình thức tổ chức**  \* Rèn trẻ xếp hàng tập thể dục  - Cho trẻ xem hình ảnh các bạn.  - Các bạn xếp hàng như vậy đã đúng chưa?  - Khoảng cách xếp hàng bao nhiêu là đúng quy đinh?  - À đúng rồi bạn đứng sau cách bạn đứng trước 2m là đúng khoảng cách đấy  \* Cô làm mẫu.  - Lần 1: Không giải thích.  - Lần 2: Kết hợp giải thích  - Cô đứng đầu hàng sau đó bạn tiếp theo đứng sau cô sao cho cách cô 2m bạn tiếp theo tiếp tục như vậy. Các con chú ý bạn đứng đứng thẳng bạn phía trước.  - Các con cùng thực hiện nhé  \* Trẻ thực hiện.  - Cô mời2 bạn thực hiện mẫu.  - Trẻ nhận xét  - Cô nhận xét củng cố lại  - Mời nhóm bạn gái thực hiện các bạn trai quan sát nhận xét.  - Mời nhóm bạn trai thực hiện các bạn gái quan sát nhận xét.  - Cho 2 nhóm bạn trai bạn gái thi đua xếp hàng.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  - Như vậy các con phải xếp hàng khi nào?  - Các con phải xếp hàng đi vào lớp, khi tập thể dục, khi ra về, xếp hàng khi đi lấy đồ dùng, đi mua hàng…  - Cô giáo dục trẻ. Các con ạ chúng mình phải biết xếp hàng theo khoảng cách để đảm bảo an toan, giảm tình trạng đông đúc chen nhau các con nhớ chưa nào.  **3. Kết thúc**: Nhận xét giờ chơi, chuyển hoạt động. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBTN**  Trẻ giới thiệu về bố mẹ mình | **1.Kiến thức.**  Trẻ biết tên gọi của mình, tên gọi của bố mẹ, ông bà, anh, chị trong gia đình và công việc của các thành viên trong gia đình.  **2.Kỹ năng:**  Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ, diễn đạt mạch lạc, tròn câu. Trả lời đầy dủ câu hỏi của cô giáo đưa ra.  **3.Giáo dục:**  Trẻ biết yêu thương quí mến mọi người trong đình.  Phải ngoan ngoãn nghe lời ông bà, cha mẹ và những người lớn tuổi. | **1.Chuẩn bị của cô:**  -Tranh ảnh về gia đình  - Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”.  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  **- Ghế ngồi** | **1.Ổn định tổ chức**   - Cô cho lớp vận động bài hát “Cả nhà thương nhau”.  - Đàm thoại về nội dung bài hát và giới thiệu vào bài học  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức**  - Bố mẹ là người sinh ra chúng mình đấy + Cô có những bức tranh rất đẹp về gia đình, chúng mình cùng xem nhé - Cô cho trẻ quan sát và nhận biết gia đình các bạn trên hình ảnh + Đây là hình ảnh về gia đình bạn nào?  - Các con nhắc lại nào. +Đây là ai? Mẹ bạn A tên gì? + Mẹ bạn đang làm gì? + Đây là ai? + Bố bạn A tên gì? Bố bạn đang làm gì? Sau mỗi câu hỏi cô cho trẻ nhắc lại và sửa sai cho trẻ \* Cho trẻ liên hệ nhận biết tên gọi , công việc trong gia đình của bố mẹ - Cô trò truyện với trẻ + Mẹ con tên là gì ? + Ở nhà , mẹ con thường làm gì? + Bố con tên là gì ? + Bố con thường làm gì ở nhà? - Cô cho nhiều cá nhân trẻ lên trả lời , giúp trẻ nhận biết về bố mẹ và công việc hàng ngày của bố mẹ .Trong khi trẻ trả lời , cô luôn quan tâm rèn ngôn ngữ mạch lạc của trẻ ; nói to rõ ràng và khuyến khích , động viên trẻ \* GD : Các con ạ , ai cũng có 1 gia đình .Trong gia đình có bố mẹ và các con , mỗi người có 1 công việc khác nhau , các con còn nhỏ phải đi học , khi đi học các con không được khóc nhè để bố mẹ được vui lòng  Trò chơi **- Trò chơi: Ai giỏi hơn** + Cách chơi: Cô chỉ vào tranh và nói : Đâu là bố , đâu là mẹ ? và yêu cầu trẻ trả lời  **3. kết thúc**  - Hát biết vâng lời mẹ ra sân chơi |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Dạy trẻ kĩ năng di màu | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết ngồi ngay ngắn, cầm bút để tô màu con cá  - Trẻ biết sử dụng kĩ năng tô màu.  ***2.Kỹ năng***  - Rèn cho trẻ cách ngồi, cách cầm bút khi tô màu  - Rèn cho trẻ kỹ năng tô màu cẩn thận , khéo léo  - Rèn sự khéo léo của bàn tay, ngón tay  ***3.Thái độ***  - Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học. | **1.Chuẩn bị của cô:**  - Tranh mẫu vẽ đã được tô màu  - Bút màu sáp  **2. Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1. Ổn định tổ chức**  Cô cùng trẻ hát bài “Cả nhà thương nhau” trò chuyện dẫn dắt giới thiệu bài mới cho trẻ.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức**  - Bạn búp bê rất là vui khi lớp chúng mình tới chơi với bạn đấy. Các con cùng đi tới nhà bạn đó nhé,    + Ở nhà bạn có gì đầy?    + Con còn thấy gì nữa?    +  Bạn búp bê đã chuẩn bị trất nhiều giấy và bút màu để các con được thỏa sức sáng tạo cô và các con hãy cùng nhau tạo thành 1 bức tranh thật là đẹp để tặng bạn búp bê nhé.  - Cô làm mẫu và hướng dẫn cho trẻ: Cô cầm bút bằng tay phải bằng 3 đầu ngón tay. Cô lấy nhiều màu và di màu  - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện.- Trẻ thực hiện: cô bao quát trẻ hướng  dẫn  giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.  - Cô hỏi trẻ con thích bài nào nhất? Vì sao?  - Con thấy bạn tô như thế nào?  - Còn bài của mình con tô như thế nào?  **3. Kết thúc**: Cô nhận xét, khen trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  Thơ : Giờ ăn | **1. Kiến thức.**  - Trẻ biết tên bài thơ “Giờ ăn”  - Hiểu nội dung bài thơ: đến giờ ăn cơm các bạn phải ngồi ngay ngắn, khi ăn xúc cho gọn gang không để rơi vãi cơm  - Trẻ hứng thú tập đọc thuộc thơ  **2.Kĩ năng.**  - Đọc diễn cảm theo cô, ngắt nghỉ đúng nhịp  - Có thể làm động tác minh họa theo nội dung thơ  **3. Thái độ.**  - Giáo dục trẻ biết khi đến giờ ăn trẻ ăn xúc cơm gọn gàng không n làm rơi vãi cơm. | **1.Chuẩn bị của cô :**  - PP bài thơ: Giờ ăn  - Nhạc bài hát: “giờ ăn đến rồi”  **2.Chuẩn bị của trẻ :**  - Ghế ngồi | **1Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ nghe nhạc bài hát “ Giờ ăn đến rồi”  - Đàm thoại nọi dung bài hát và giới thiệu vào bài học  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*Cô đọc thơ 2 lần:**   - Lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm có PP  + Cô vừa đọc bài thơ gì?  + Bài thơ nhắc đến ai gì?  - Lần 2: Cô đọc trích dẫn và đàm thoại về nội dung bài thơ  - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì ?  - Bài thơ nói về giờ gì?  - Đến giờ ăn cơm các con phải ngồi vào đâu?  Đến gi ờ ăn cơm  Vào bàn bạn nhé  - Khi ăn có những đồ dùng gì?  Nào thìa bát đĩa  - Khi ăn các con xúc cơm như thế nào? (Cô động viên khuyến khích trẻ đọc thơ chú ý sửa sai cho trẻ)  \*GD: Khi ăn các con phải ngồi vào bàn ngay ngắn xúc ăn gọn gang không để rơi vãi cơm các con nhớ chưa nào?  **\* Dạy trẻ đọc thơ:**  - Cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần.  - Tổ - nhóm – cá nhân đọc.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cuối cùng cô cho cả lớp cùng đọc lại bài thơ một lần.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Dạy trẻ kĩ năng lau mặt | **1. Kiến Thức.**  - Trẻ biết lợi ích của việc rửa mặt sạch sẽ, biết các thời điểm cần rửa mặt.  - Trẻ bước đầu làm quen với cách rửa mặt.  - Biết các bộ phận trên khuôn mặt.  **2. Kỹ năng.**  - Cô có kĩ năng lau mặt và biết thực hiện thao tác lau mặt cho trẻ một cách thành thục.  - Trẻ biết thực hiện một số kĩ năng mô phỏng rửa mặt  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, không làm bẩn tay chân, mặt mũi, quần áo. | **1.Chuẩn bị của cô :**  Khăn ẩm cho cô và trẻ (Số khăn đủ cho mỗi trẻ, mùa đông chuẩn bị khăn ấm).  - Chậu để đựng khăn  - Bài hát: Vì sao con mèo rửa mặt, tập rửa mặt.  **2.Chuẩn bị của trẻ :**  - Ghế ngồi | **1.Ổn định tổ chức**  - Cô và hát cùng trẻ bài: Vì sao con mèo rửa mặt.  - Đàm thoại nọi dung bài hát và giới thiệu vào bài học  **2.Phương pháp,hình thức tiến hành**  **\*Cô thực hiện thao tác rửa mặt.**  ***+ Bước 1***: Đầu tiên cô trải khăn vào lòng bàn tay, cô đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay  ***+ Bước 2***: Cô dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, ngón trỏ phải lau mắt phải, lau từ đầu mắt đến đuôi mắt.  + ***Bước 3:*** Dịch khăn lau sống mũi, sau đó dịch khăn lau miệng, cằm.  ***+ Bước 4:*** Gấp khăn lau trán, má 2 bên  ***+ Bước 5***: Gấp đôi khăn lần nữa lau gáy, cổ 2 bên.  - Cuối cùng cô để khăn ngay ngắn vào chậu. Vậy là cô đã rửa mặt xong rồi đấy.  Các con thấy mặt cô có sạch không? Có xinh không? Bây giờ cô sẽ lau mặt cho các con nhé.  **\*Cô thực hiện thao tác lau mặt cho trẻ.**  - Cô ngồi ghế  - Gọi từng trẻ lên đứng dựa vào chân cô  - Cho trẻ chọn khăn của mình: Khăn của con đâu? Con hãy chọn đúng khăn của mình nhé!  - Cô lau mặt mặt cho trẻ: Trải khăn ra lòng bàn tay phải, tay trái giữ gáy trẻ, tay phải lau: Ngón cái lau mắt bên trái, ngón trỏ lau mắt bên phải, lau từ đầu mắt đến cuối mắt. Dịch khăn lau sống mũi, dịch khăn lau miệng, cằm cho trẻ.  Gấp đôi khăn lau trán, má 2 bên.  Gấp khăn lau gáy, cổ 2 bên.( lau xong một bên thì dịch khăn lau bên kia).  - Cô lau cho 5- 6 trẻ.  - Cho trẻ cùng thực hiện mô phỏng thao tác lau mặt: Các con ngửa tay ra, trải khăn lên nào. Chúng mình cùng rửa mắt nào, rửa mũi, miệng, cằm. Cho trẻ làm động tác gấp khăn để lau trán, má 2 bên. Tiếp tục làm động tác gấp khăn lần nữa để lau gáy, cổ 2 bên.  **3. Kết thúc**.  -Các con ạ, để cho khuôn mặt luôn sạch sẽ, xinh xắn thì chúng mình phải rửa mặt mỗi khi ngủ dậy, khi ăn xong hoặc khi mặt bẩn nhé. Các con chú ý không được dùng tay quệt ngang mặt, khi tay bẩn không nên đưa lên mặt sẽ làm mặt bẩn đấy. Khi rửa mặt rồi, bạn nào cũng xinh xắn và đáng yêu hơn. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Dạy trẻ kĩ năng cầm cốc uống nước | **1. Kiến Thức.**  - Trẻ nhận ra ca cốc của mình  -Trẻ biết cầm đúng cốc bằng tay phải đưa cốc lên miệng uống không bị đổ ra ngoài.  - Trẻ biết uống nước từng ngụm nhỏ, không để rây ra áo. - Khi uống xong biết úp cốc lên giá (nếu có nước thừa thì đổ vào xô)  **2. Kỹ năng**  - Rèn sự phối hợp giữa tay và mắt. - Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay và mềm dẻo của ngón tay.  **3. Thái độ**  - Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động.  - Có ý thức giữ gìn đồ dùng, giữ gìn vệ sinh**.** | **1.Chuẩn bị của cô :**  - Bình nước, giá úp cốc, xô hứng nước.  - Cốc uống nước  - Mỗi trẻ 1 cốc uống nước  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1.Ổn định tổ chức**  -Cô cùng trẻ chơi:“Trời tối, trời sáng”  - Các con nhìn xem cô có cái gì đây?  - Cốc dùng để làm gì?  -Trước khi uống thì các con phải làm gì? (lấy đúng cốc và rót nước)  - Giờ học hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con lấy đúng cốc của mình và biết cách cầm cốc khi uống nước nhé.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*Cô hỏi trẻ:**  - Các con đã nhận ra cốc của mình và biết rót nước vào cốc chưa? Để giúp các con nhận ra cốc của mình và cầm đúng cốc khi uống nước thì các con cùng quan sát cô làm trước nhé.  **\* Cô làm mẫu.**  - Lần 1: Cô làm mẫu: Không giải thích.  - Lần 2: Cô làm mẫu và giải thích các bước lấy cốc, lấy nước cầm cốc khi uống,  + Bước 1: Lấy đúng cốc của mình bằng tay phải, theo ký hiệu  + Bước 2: Tay trái gạt vòi lấy lượng nước vừa đủ uống  + Bước 3: Đưa cốc lên miệng uống từ từ từng ngụm nhỏ để tránh bị sặc, bị rơi xuống quần áo.  + Bước 4: Đổ phần nước uống không hết xuống xô (chậu) để hứng nước.  + Bước 5: Úp cốc lên giá cốc.  - Cô hỏi lạ trẻ cách nhận cốc, lấy nước, uống nước.  **\* Trẻ thực hiện:**  **- Cô cho từng trẻ lên thực hiện lấy cốc và uống nước**  - Cô quan sát trẻ , nếu trẻ nào chưanhận được cốc, uống được cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ tại chỗ.  - Cô hỏi trẻ:  + Con đang làm gì?  + Conphải cầm cốc uống như thế nào?  \*Giáo dục trẻ giữ gìn ca cốc không để rơi, khi rót nước chỉ rót đủ uống tránh đổ ra nhà làm ướt nhà dễ bị trơn ngã, khi uống xong còn thừa nước thì phải đổ vào xô không đổ ra nhà.  **3. Kết thúc**  -Cô nhận xét chung, khen ngợi động viên trẻ. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBPB**  Nhận biết hình vuông | **1. Kiến thức.**  -Trẻ nhận biết phân biệt được hình vuông.  - Trẻ nói được tên hình vuông.  **2.Kĩ năng:**  - Ghi nhớ để nhận biết được hình vuông.  - Trả lời được câu hỏi của cô.  - Biết chơi trò chơi.  **3.Giáo dục.**   - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | **1.Chuẩn bị của cô :**  Hình vuông to màu xanh.  - Nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ cùng hát bài Các loại hình dạng  - Đàm thoại nọi dung bài hát và giới thiệu vào bài học  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* Nhận biết, phân biệt hình vuông:  - Cô đưa hình vuông ra cho trẻ quan sát  - Đây là hình vuông.  - Cả lớp nói cùng cô: “Hình vuông” 2 lần.  - Bạn nào giỏi cho cô biết hình vuông có những đặc điểm gì. Gọi 2,3 cá nhân trẻ trả lời.  - Cô trốt lại: Hình vuông có 4 cạnh đều bằng nhau và 4 góc cũng đều bằng nhau.  - Gọi cá nhân trẻ nói: “Hình vuông”.  - Cả lớp nói lại một lần nữa.  + Mở rộng: Vừa rồi chúng ta nhận biết, phân biệt được hình vuông rồi giờ xung quanh lớp mình còn có rất nhiều đồ chơi có dạng hình vuông, bạn nào giỏi lên tìm xem đồ chơi nào có dạng hình vuông nào.  - Gọi hai ba cá nhân trẻ lên tìm đồ chơi có dạng hình vuông.  \* Trò chơi : “Tìm nhà”  + Cách chơi: Cô chuẩn bị 2 ngôi nhà, 1 ngôi nhà hình tròn, 1 ngôi nhà hình vuông. Cô và trẻ vừa đi vừa nghe nhạc và hát bài “Nhà của tôi” khi nào có hiệu lệnh “Tìm nhà, tìm nhà” thì trẻ sẽ tìm nhanh về nhà có hình tương ứng trẻ cầm trên tay.  + Luật chơi: Bạn nào về sai nhà phải nhảy lò cò.  - Trong khi chơi các bạn không được chen lấn xô đẩy nhau. - Cho trẻ chơi 2 -3 lần: Trong mỗi lần chơi cô cho trẻ đổi hình cho nhau.  - Nhận xét tuyên dương trẻ chơi.  **3. Kết thúc :**  - Hướng cho trẻ ra ngoài vừa đi vừa nghe nhạc |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Tô màu hình tròn | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhận biết và phân biệt được hình tròn  - Trẻ biết cách tô màu mà trẻ thích.  **2. Kỹ năng**  - Trẻ biết cách cầm bút.  - Trẻ biết tô màu trong hình vẽ.  **3. Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | **1.Chuẩn bị của cô:**  - Tranh in hình tròn  - Tranh mẫu của cô.  - Bút sáp, giấy…  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  **- Ghế ngồi** | **1.Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ hát bài hát “**Quả bóng**”  - Đàm thoại với trẻ về bài hát và giới thiệu vào bài học.  **2. Phương pháp hình thức tổ chức**:  \***Cho trẻ quan sát tranh mẫu tô màu hình trò**  - Cô đàm thoại với trẻ về tranh hình tròn  - Cô có tranh hình tròn tô màu gì?  - Cô dùng màu gì để tô hình tròn nhỉ?  \***Cô tô mẫu**  - Để tô được bức tranh hình tròn thật đẹp. Các con chú ý quan sát và lắng nghe cô hướng dẫn chúng mình tô nhé?  - Đầu tiên cô chọn màu vàng để tô . Cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay. Tay trái giữ giấy. Cô tô màu vào trong hình tròn, cô di màu nhẹ nhàng, di đi di lại theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái qua phải lần lượt cho đến hết. Cô tô nhẹ nhàng để màu không bị chờm ra ngoài, khéo léo không bị rách giấy. Vậy là cô đã tô màu xong hình tròn rồi đấy.  - Khi tô màu chúng mình cần chú ý điều gì?  - Các con nhớ cầm bút bằng tay phải và khi tô không tô chờm ra ngoài chúng mình nhớ chưa nào!  **\* Trẻ thực hiện:**  - Cô bao quát trẻ, động viên, giúp đỡ những trẻ chưa làm được.  - Khuyến khích những trẻ tô đẹp.  **\* Trưng bày sản phẩm:**  - Cô cho các trẻ mang bài lên trưng bày và hỏi trẻ.  - Con thích bài của bạn nào?  - Vì sao con thích?  - Bạn tô bằng màu gì và tô như nào?  **3. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học, động viên trẻ kịp thơi : Cô thấy các con tô màu hình tròn rất đẹp, các con biết phối nhiều màu khi tô và tô không bị chờm ra ngoài. Tuy nhiên còn một số bạn vẫn chưa hoàn thiện bức tranh. Chiều nay các con cố gắng hoàn thiện nốt nhé!  **3 Kết thúc**: Cô cho trẻ chơi” bóng tròn to” |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên câu truyện, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung câu truyện, trẻ nhớ tên các nhân vật trong truyện, trẻ biết hưởng ứng kể truyện cùng cô.  **2. Kĩ năng:**  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc và vốn từ cho trẻ.  - Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc.  **3. Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học | **1.Chuẩn bị của cô:**  - PP hình ảnh quả dưa hấu  - Truyện hoạt hình : Cả nhà ăn dưa hấu  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  - Ghế ngồi | **1. Ổn định tổ chức :**  - Cô cho trẻ quan sát PP hình ảnh “quả dưa hấu’’ ra và trò chuyện:  + Đây là quả gì các con?  + Các con thích ăn dưa hấu không?  + Khi ăn quả chúng mình phải làm gì?  => Cô chính xác và giáo dục trẻ khi ăn biết mời người lớn, biết nói cảm ơn khi người lớn cho quà...  Có câu truyện cũng kể về bạn nhỏ rất ngoan khi ăn biết mời bố mẹ đấy đó là bạn nhỏ trong câu truyện “Cả nhà ăn dưa hấu’’ của nhóm tác giả Nguyễn Thị Tuất – Vũ Hồng Tâm - Hồ Lam Hồng sáng tácmà hôm nay cô sẽ kể cho chúng mình nghe đấy.  **2.Phướng pháp,hình thức tổ chức :**  **\* Cô kể truyện: ( 2 lần)**  + Lần 1: Cô kể truyện kết hợp PPT   Cô vừa kể cho các con nghe truyện gì?  - Trong truyện có những ai?  + Lần 2: Cô kể trích dẫn và đàm thoại về nội dung câu chuyện:  - Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì? Do nhóm tác giả nào sáng tác?  - Gia đình nhà bạn Hùng có những ai?  - Mẹ đi chợ về và đã mua gì?  “Hùng thì rất thích ăn dưa hấu’’  - Bạn Hùng có thích ăn dưa hấu không?  - Khi ăn bạn Hùng đã lấy dưa mời ai? Bạn mời như thế nào?  - Bố đã nói gì với bạn Hùng  - Chị Hoa cũng lấy dưa mời ai? Chị mời như thế nào?  - Mẹ đã nói gì với hai chị em?  **Âu yếm**: Là nhìn yêu thương, yêu quý, rất tình cảm.  - Chúng mình thấy chị em bạn Hùng như thế nào  **\* Giáo dục**: Cô giáo dục trẻ yêu quý bố mẹ, vâng lời bố mẹ và mọi người lớn. Khi ăn uống phải biết mời người lớn trước......  Lần 3: Cô cho trẻ xem vi deo hoạt hình về câu chuyện.  **3. Kết thúc:**  - Cô nhận xét tiết học, động viên, khuyến khích trẻ.  - Giáo dục trẻ nhẹ nhàng.  - Cả lớp hát “Cả nhà thương nhau’’. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động học** | **Mục đích – yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Dạy trẻ kĩ năng bê ghế về chỗ ngồi** | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết cách bê ghế bằng hai tay  **2. Kỹ năng**  - Trẻ bê đúng cách: một tay cầm thành ghế, một tay cầm thân ghế  **3.Giáo dục:**  - Giáo dục trẻ ý thức bê ghế phải bê đúng cách | **1.Chuẩn bị của cô**  - PP hình ảnh trẻ bê ghế  -Máy vi tính  **2.Chuẩn bị của trẻ:**  **-** Ghế ghồi | **1. Ổn đinh tổ chức:**  **- Cô cho trẻ đọc thơ: Bé tới trường.**  **- Các con vừa hát bài hát gì?**  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **- Cô đố các con biết đây là cái gì?**  **Cái ghế dùng để làm gì?**  **- Cho trẻ quan sát cách cô bê ghế**  **- Cô hướng dẫn trẻ cách bê ghế: Một tay các con cầm lên thành ghế, tay kia cầm ở dưới chỗ thân ghế ngồi và nhẹ nhàng nhấc ghế lên.**  **- Cô gọi một bạn lên làm mẫu cho cả lớp xem, cho trẻ nhận xét cách bê ghế của bạn. Cô sửa cách cầm cho trẻ nếu trẻ bê sai cách.**  **- Cô cho lần lượt từng trẻ thực hành cách bê ghế.**  **- Cho trẻ bê ghế xếp về đúng chỗ quy định.**  **- Giáo dục: Giáo dục trẻ bê ghế đúng cách, không đùa nghịch khi đang bê ghế.**  **3. Kết thúc:**  **- Cho trẻ hát bài hát: Trường chúng cháu là trường mầm non.** |